

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ JÚT
TỈNH ĐẮK NÔNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 04/2021/HNGĐ-ST

Ngày 25-3-2021

V/v “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT**

- *Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thuận và bà Phạm Thị Thơm.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Phạm Văn Thê.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút tham gia phiên tòa:* Ông Đặng Văn Quý- Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 3 năm 2021 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Cư Jút xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 102/2020/TLST-HNGĐ, ngày 01 tháng 7 năm 2020, về việc “*Ly hôn và tranh chấp về nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2021/QĐST-HNGĐ, ngày 10 tháng 3 năm 2021 giữa các đương sự :

- *Nguyên đơn:* Chị Hồ Thị Thu T, sinh năm 1999 - (có mặt)

Địa chỉ: Buôn E, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

- *Bị đơn:* Anh Phương Đức T, sinh năm 1989 - (có mặt)

Địa chỉ: Thôn 04, xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa nguyên đơn trình bày: Năm 2017 chị Hồ Thị Thu T cùng anh Phương Đức T tự chung sống với nhau và không ai ép buộc, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ huyện C, tỉnh Đắk Nông, chị T cùng anh T sống hạnh phúc được gần 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là: hai người không tin tưởng nhau, anh T không tôn trọng gia đình bên chị T, từ đó phát sinh ra mâu thuẫn trầm trọng. Thực tế chị T và anh T ly thân với nhau đã gần hai năm không quan tâm gì nhau nên chị T khởi kiện yêu cầu được ly hôn với anh T.

Về con chung: Chị T và anh T có 01 con chung là Phương Tuấn K, sinh ngày 07/11/2017 . Nguyên vọng chị T xin nuôi con đến đủ 18 tuổi và yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con 5.000.000đ/ tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi

Về tài sản chung và nợ chung: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Phương Đức T trình bày: Năm 2017 anh Phương Đức T và chị Hồ Thị Thu T tự nguyện sống chung với nhau trên cơ sở tự nguyện không biên nào ép buộc bên nào, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ huyện C, tỉnh Đắk Nông. Sau khi kết hôn anh T cùng chị T chung sống hạnh phúc được gần 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là: Kinh tế gia đình làm ăn không thuận lợi từ đó thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, anh T yêu cầu chị T về bên nội sống nhưng chị T không nghe, chị T thường xuyên bỏ về nhà ngoại nhắn tin với bạn trai qua mạng xã hội, anh T đã nhắc nhở nhiều lần nhưng chị T không nghe, không chăm lo con cái gia đình, mỗi khi anh T đến thăm con thì gia đình chị T ngăn cấm không cho thăm con. Đến cuối năm 2019 anh T cùng chị T ly thân cho đến nay.

Quá trình giải quyết vụ án anh T một mực xin đoàn tụ không muốn ly hôn. Tại phiên tòa anh T đồng ý ly hôn với chị T vì hạnh phúc không còn.

Về con chung: Anh T và chị T có 01 con chung tên Phương Tuấn K, sinh ngày 07/11/2017, nguyện vọng anh T xin được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung đến đủ 18 tuổi, không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con.

Anh T có điều kiện kinh tế gia đình, có nhà cửa ổn định, nhà ông bà Nội có một mình anh T là con trai duy nhất. Mặt khác anh T có nghề nghiệp ổn định, bảo đảm cho con được ăn học đầy đủ nên anh T mong muốn được nuôi con.

Về tài sản và nợ chung: Anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, sự tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng cũng như nội dung vụ án.

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về phía người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn đã nghiêm túc thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình;

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận giữa chị Hồ Thị Thu T và anh Phương Đức T thuận tình ly hôn;

Về con chung: Cần giao con Phương Tuấn K, sinh ngày 07/11/2017 cho anh Phương Đức T nuôi dưỡng chăm sóc đến đủ 18 tuổi, anh T không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Chị T khởi kiện yêu cầu được ly hôn với anh T và yêu cầu được nuôi con, anh T hiện đang cư trú tại huyện C, do đó đây là vụ án "Ly hôn và tranh chấp về nuôi con" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Chị T và anh T có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện C, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện và hợp pháp.

Xét yêu cầu ly hôn của chị T với anh T, Hội đồng xét xử thấy rằng: Sau khi kết hôn giữa chị T và anh T sống hạnh phúc được một thời gian thì phát mâu thuẫn, nguyên nhân tính tình không hợp nhau, bất đồng về quan điểm sống, không quan tâm đến nhau, mâu thuẫn về kinh tế gia đình, thực tế chị T và anh T đã ly thân gần hai năm nay. Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa chị T cho rằng mâu thuẫn, anh T không tôn trọng gia đình bên chị T, từ đó phát sinh ra mâu thuẫn trầm trọng tình cảm giữa chị T và anh T đã thật sự tan vỡ, không thể hàn gắn được nên chị T yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh T. Đối với anh T cho rằng trong cuộc sống gia đình, chị T và anh T cũng có mâu thuẫn cãi nhau về kinh tế gia đình, hiện nay đã ly thân nhưng tình cảm vẫn còn, anh T xin được đoàn tụ. Tuy nhiên, tại phiên tòa anh T đồng ý ly hôn với chị T. Hội đồng xét xử thấy rằng giữa chị T và anh T thuận tình ly hôn cũng phù hợp với Luật hôn nhân gia đình năm 2014 nên hội đồng xét xử ghi nhận sự thuận tình ly hôn.

Về con chung : Chị T và anh T đều có nguyện vọng xin được nuôi con Phương Tuấn K, sinh ngày 07/11/2017. Chị T yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 5.000.000 đồng/tháng đến khi con đủ 18 tuổi. Anh T không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con .

Hội đồng xét xử xét thấy: Khi giao con chung cần xem xét điều kiện kinh tế và công việc ổn định, nhà cửa thu thập của mỗi bên để đảm bảo cuộc sống của con. Chị T cho rằng điều kiện kinh tế gia đình chị T có điều kiện, nhưng trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa chị T không chứng minh được. Qua xác minh tại UBND xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk cho thấy: điều kiện kinh tế của chị T không ổn định, không có thu nhập ổn định, chị T còn đang sống phụ thuộc với mẹ đẻ của chị T.

Đối với anh T cung cấp đơn xác nhận điều kiện kinh tế gia đình của anh T, giấy xác lập ngày 10/3/2021 có xác nhận của UBND xã Đ huyện C, Đắk Nông thể hiện: Anh T là con trai duy nhất trong gia đình, kinh tế gia đình ổn định, nhà xây cấp 4, diện tích khoảng 150 m², anh T có công việc và thu nhập ổn định. HĐXX xét thấy điều kiện kinh tế của anh T ổn định hơn chị T, đảm bảo cho việc sinh hoạt học tập cuộc sống của con. Do đó, cần giao con Phương Tuấn K cho anh Phương Đức T chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con đến đủ 18 tuổi, anh T không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con, điều này cũng phù hợp với Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

[5]. Về tài sản chung, nợ chung: Chị T và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập.

[6]. Về án phí: Chị Hồ Thị Thu T phải chịu án phí dân sự về việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; Các điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 4 Điều 147, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ khoản 2 Điều 19, Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Hồ Thị Thu T;

1. Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận thuận tình ly hôn giữa chị Hồ Thị Thu T và anh Phương Đức T.

2. Về con chung: Giao con Phương Tuấn K, sinh ngày 07/11/2017 cho anh Phương Đức T trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến đủ 18 tuổi. Anh T không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Sau này vì quyền lợi của con chung các bên vẫn có quyền thỏa thuận yêu cầu thay đổi, người trực tiếp nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Hồ Thị Thu T và anh Phương Đức T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Hồ Thị Thu T phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0002950 ngày 30 tháng 06 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện C.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Cư Jút;
- CC THADS huyện C;
- UBND xã Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Lan